

Bản án số: 80/2025/HS-PT

Ngày: 02/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thúy Lành

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:**
Bà Mai Thị Phương Thảo- Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 32/2025/TLPT-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Huỳnh Ngọc H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2024/HS-ST ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Tây Ninh).

- **Bị cáo có kháng cáo:** Huỳnh Ngọc H, sinh năm: 1995.

Nơi thường trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện T, thành phố Cần Thơ (nay là xã T, thành phố Cần Thơ); Ở hiện nay: Số A, đường số B, KDC H, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn S, sinh năm: 1968 và bà Huỳnh Mỹ D, sinh năm: 1965; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 10/7/2024 đến ngày 10/01/2025 (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- **Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:**

- **Bị hại:** Công ty TNHH J.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị Kim A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 10 năm 2018, Huỳnh Ngọc H vào làm công nhân tại tổ cơ điện trong Công ty TNHH J tại ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An. Khi vào làm việc H biết Công ty có chính sách phụ cấp văn bằng cho cán bộ, công nhân viên làm việc trong công ty. Khoảng tháng 02 năm 2022, do không đủ tiền tiêu xài nên H nảy sinh ý định tìm mua bằng cấp giả nộp vào công ty để được hưởng thêm tiền phụ cấp văn bằng. H lên mạng internet mua 01 bằng tốt nghiệp Đại học giả, số hiệu 146789, cấp ngày 22/3/2021 của Trường Đại học Sân khấu Điện ảnh Thành phố H với chuyên ngành quay phim của một người thanh niên không rõ lai lịch với số tiền 3.500.000đ. Đến tháng 3 năm 2022, H nộp văn bằng giả trên vào công ty TNHH J để lừa đảo chiếm đoạt số tiền phụ cấp văn bằng của công ty là 1.400.000đ/tháng. Ngoài tiền phụ cấp ra, tiền lương và các khoản thu nhập khác được tăng theo tiền phụ cấp được công ty chuyển hàng tháng vào tài khoản Ngân hàng V của H. Tổng số tiền mà H đã chiếm đoạt của Công ty khi sử dụng bằng cấp giả từ tháng 3 năm 2022 đến tháng 11 năm 2023 là 34.708.202đ, hiện số tiền trên H đã tiêu xài cá nhân hết. Riêng Trường Đại học Sân khấu điện ảnh Thành phố H sau khi nhận được công văn yêu cầu xác minh văn bằng tốt nghiệp của Công ty TNHH J đối với Huỳnh Ngọc H phát hiện bằng tốt nghiệp đại học trên không phải do trường cấp nên trình báo công an. Qua làm việc H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 330/KL-KTHS ngày 10/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh L, kết luận: “Bằng tốt nghiệp đại học” mẫu in sẵn, số hiệu: 146789, số vào sổ cấp bằng: 046 (ký hiệu A) là giả.

Kèm theo kết luận giám định: Bản ảnh giám định gồm 25 ảnh, được lưu tại Phòng K Công an tỉnh L.

H1 lại đối tượng giám định: Toàn bộ tài liệu đã gửi đến yêu cầu giám định như trên Quyết định trưng cầu giám định.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện C có tạm giữ: 01 bằng tốt nghiệp Đại học số hiệu 146789, cấp ngày 22/3/2021 của trường Đại học S2 cấp cho Huỳnh Ngọc H, sinh ngày 20/10/1995 chuyên ngành quay phim và số tiền 34.708.202đ do Huỳnh Ngọc H giao nộp. Ngày 20/8/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền trên cho người đại diện của bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH J đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt là 34.708.202đ và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 58/CT-VKS, ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đức đã truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2024/HS-ST ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Tây Ninh) đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc H phạm 02 tội là "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc H 06 (S1) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 341; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc H 02 (H2) năm tù về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Áp dụng 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Huỳnh Ngọc H chấp hành hình phạt chung là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, bị cáo Huỳnh Ngọc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Ngọc H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc H trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1, Điều 174 và tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo khoản 2, Điều 341 của Bộ luật Hình sự, do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Huỳnh Ngọc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo có nộp bổ sung tài liệu thể hiện bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân không có nhà cửa ổn định, phải ở nhà thuê. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù.

Đối với yêu cầu xin hưởng án treo: Bị cáo không có nơi cư trú rõ ràng. Hơn nữa, bị cáo bị xét xử trong cùng một lần về 02 tội và không thuộc các trường hợp quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 3 Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC, ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo (Người phạm tội là người dưới 18 tuổi hoặc người phạm tội bị xét xử và kết án về 02 tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng). Trong vụ án này, bị cáo bị truy tố tội làm giả tài liệu theo khoản 2 Điều 341 có khung hình phạt cao nhất trên 03 năm tù nên không phải là tội phạm ít nghiêm trọng và người phạm tội cũng không phải là người giúp sức trong vụ án đồng phạm với vai trò không đáng kể. Như vậy bị cáo không đủ điều kiện hưởng án treo theo hướng dẫn của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc H trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 340 và 344 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo H tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ

vụ án có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 03 năm 2022 đến tháng 11 năm 2023, bị cáo Huỳnh Ngọc H đã mua bằng tốt nghiệp Đại học số hiệu 146789, cấp ngày 22/3/2021 của trường Đại học Sân khấu Điện ảnh Thành phố H rồi sử dụng bằng giả trên để nộp vào Công ty TNHH J thuộc ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An nhằm lừa dối công ty chiếm đoạt số tiền phụ cấp văn bằng và các khoản phụ cấp tăng theo văn bằng với tổng số tiền là 34.708.202đ. Do đó đủ cơ sở để kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Ngọc H đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, không oan.

[3] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường cho bị hại số tiền đã chiếm đoạt theo điểm s và b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm khi lượng hình đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo H kháng cáo có nộp bổ sung tài liệu thể hiện bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nhà cửa ổn định, phải ở nhà thuê nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đã trình bày tại phiên tòa.

[5] Đối với yêu cầu xin hưởng án treo: Bị cáo bị xét xử trong cùng một lần về 02 tội và không thuộc các trường hợp quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 3 Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC, ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo (Người phạm tội là người dưới 18 tuổi hoặc người phạm tội bị xét xử và kết án về 02 tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng). Trong vụ án này, bị cáo bị truy tố tội làm giả tài liệu theo khoản 2 Điều 341 có khung hình phạt cao nhất trên 03 năm tù là tội phạm nghiêm trọng. Hơn nữa, bị cáo không có nhà cửa, ở nhà thuê để lao động nên không có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Do đó, bị cáo H không đủ điều kiện hưởng án treo nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát mà không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo H. Hội đồng xét xử cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2024/HS-ST ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Tây Ninh), về hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Ngọc H.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355 và điểm c, khoản 1, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2024/HS-ST ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Tây Ninh) về hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Ngọc H.

2. Tuyên bố: bị cáo Huỳnh Ngọc H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; Điều 38; Điều 50; điểm b, s và v, khoản 1, khoản 2, Điều 51 và khoản 1 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc H 03 (ba) tháng tù.

Căn cứ khoản 2 Điều 341; Điều 38; Điều 50; điểm b, s và v, khoản 1, khoản 2, Điều 51 và khoản 1, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc H 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Huỳnh Ngọc H chấp hành hình phạt chung là 09 (tháng) tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Huỳnh Ngọc H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Tòa án nhân dân khu vực 6 – Tây Ninh;
- VKSND khu vực 6- Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh

